TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BÔI** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 89/2019/QĐST-HNGĐ	*Kim Bôi, ngày 18 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 72/2019 /TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị N -** Sinh năm 1989**.**

Bị đơn: Anh **Bùi Văn G**. Sinh năm 1980.

Đều trú tại: xóm ĐK, xã VĐ, huyện KBi, tỉnh HB

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Bùi Thị N -** sinh năm 1989 và anh **Bùi Văn G - s**inh năm 1980.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Bùi Thị N và anh Bùi Văn G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị N và anh Bùi Văn G thỏa thuận, chị Bùi Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con: Bùi Khánh L, sinh ngày 19 tháng 3 năm 2009. Chị N chưa yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con. Anh Bùi Văn G được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

- ***Về tài sản chung:*** Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- ***Về công nợ chung:*** Không có nên không yêu cầu giải quyết.

- ***Về án phí***: Chị Bùi Thị N tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000^{đ} (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0001286, ngày 07/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Huyện KB, tỉnh H B. Hoàn lại cho chị Bùi Thị N 150.000^{đ} (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh HB
- Viện kiểm sát nhân dân huyện KB
- Chi cục THA dân sự huyện KB
- UBND xã Vĩnh Đồng, huyện KB
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Hải